

Số: **52/2021/QĐST-HNGĐ**

Bắc Giang, ngày 30 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 77/2021//TLST-HNGĐ ngày 15/3/2021, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Ngô Hồng N**, sinh năm 1992; nơi đăng ký hộ khẩu TT: Tổ 9, phường TNH, thành phố B.

2. Bị đơn: Anh **Giáp Văn Đ**, sinh năm 1991; nơi đăng ký hộ khẩu TT: Tổ 9, phường TNH, thành phố B.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/3/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/3/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Hồng N và anh Giáp Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Ngô Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung là Giáp An Bảo, sinh ngày 20/02/2014.

Sau khi ly hôn, anh Giáp Văn Đ có quyền nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở anh Đại thực hiện quyền này.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Ngô Hồng N và anh Giáp Văn Đ thoả thuận anh Giáp Văn Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với chị Nhung, mức cấp dưỡng là mỗi tháng là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), thời điểm cấp dưỡng nuôi con chung bắt đầu từ tháng 4 năm 2021 cho đến khi con

chung đủ 18 tuổi.

- Về án phí: Chị Ngô Hồng N chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Nhung đã nộp theo biên lai số AA/2018/0001957 ngày 15/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và đến hạn thực hiện việc cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS TP.Bắc Giang;
- VKS TP.Bắc Giang;
- UBND phường Trần Nguyên Hãn, TP.Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trần Kiên